

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 56 /2018/HS-ST
Ngày: 16-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN HUYỆN T, TỈNH TRÀ VINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh

Các hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Ngô Thị Oanh Kiều

2/ Ông Võ Văn Đầy

Thư ký phiên tòa: Bà Tiết Thị Long– Thư ký tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Thành Tâm– Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2018/HSST, ngày 10 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Bị cáo Thạch K, sinh ngày 27 tháng 02 năm 1999; nơi cư trú: Ấp C, xã Ph, huyện T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch M, sinh năm 1975 và bà Kim Thị A N, sinh năm 1970; bị cáo chưa có vợ con; tiền án - tiền sự: Không có; nhân thân: Tốt. Ngày 26/6/2018 có hành vi cố ý gây thương tích, bị khởi tố vào ngày 07/8/2018 và cho tại ngoại đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

-Người bào chữa cho bị cáo Thạch K: Bà Trần Thị Hợp-Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý số 01 huyện T (có mặt).

-Bị hại: Anh Trương Minh V, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Ấp C, xã Ph, huyện T, tỉnh Trà Vinh (có đơn xin xét xử vắng mặt).

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/Chị Huỳnh Thị Thu L; SN 1978. Địa chỉ: Ấp Chợ D, xã Ph, huyện T, tỉnh Trà Vinh (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2/Anh Huỳnh Thanh S; SN 1996. Địa chỉ: Ấp Chợ T, xã Ph, huyện T, tỉnh Trà Vinh (có đơn xin xét xử vắng mặt).

-Người tham gia tố tụng khác:

-Người làm chứng:

1/Thạch Sô Hoách Th (tên gọi khác: Ch); SN 1993. Địa chỉ: Ấp Sóc R, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt).

2/Thạch T; Sinh ngày 01/01/2000. Địa chỉ: Ấp Sóc R, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt).

3/Lữ Ngọc A; SN 2001. Địa chỉ: Ấp Chợ D, xã Ph, huyện T, tỉnh Trà Vinh (người giám hộ: ông Lữ Ngọc Q (cha ruột) (vắng mặt).

4/Ngô Ngọc T; SN 2002. Địa chỉ: Ấp Chợ Tr, xã Ph, huyện T, tỉnh Trà Vinh (người giám hộ ông Nguyễn Văn Ng (ông Ngoại) (vắng mặt).

5/Nguyễn Chí B; Sinh ngày 25/02/2000. Địa chỉ: Ấp Chợ Trên, xã Ph, huyện T, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/6/2018, bị cáo Thạch K, cùng với Lữ Ngọc A, Thạch T và Thạch Sô Hoách Th (tên thường gọi là Ch), uống rượu tại nhà của A. Sau khi uống rượu xong, đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, tất cả cùng đi đến quán Bảo Minh do bà Huỳnh Thị Thu L làm chủ để uống nước. Trong lúc uống nước, K nhìn thấy Trương Minh V, ngồi uống nước cùng với hai người bạn khác ở bàn kế bên. Do có quen biết và ở cùng ấp nên K kêu V qua để nói chuyện hỏi thăm nhau, nhưng V không nghe. Sau đó, K nhờ A kêu V qua thì V đi qua ngồi chung bàn uống nước với K.

Lúc này, K và V nói chuyện qua lại với nhau, K hỏi V “Biết tao không”, V trả lời “Mày làm gì không biết”, nhưng K nghe nhầm là “Mày cần gì phải biết” nên K cho rằng V xem thường mình. Khi nghe V trả lời như vậy, Thạch T nói với K bằng tiếng Khmer nội dung “Nó nói chuyện láo quá, đánh nó không” nhưng K không trả lời T mà chụp lấy 01 (một) cái ly bằng thủy tinh, loại ly có tay cầm, chiều cao khoảng 10cm, đường kính miệng ly khoảng 07cm đang đặt ở trên bàn, K cầm ly bằng tay trái, đứng chồm người về phía V, cách V khoảng 01 mét, ném thẳng cái ly trên vào phần trán bên trái của V. Lúc K ném ly thì V có đưa tay phải lên để đỡ,

làm ly trúng vào phần trán bên trái và ngón 01 bàn tay phải, cái ly bị vỡ ra làm nhiều mảnh. Do bị K ném ly trúng, V bỏ chạy, K cầm chai nước ngọt bằng thủy tinh (loại chai Sting), Thạch T cầm mũ bảo hiểm đuổi theo để đánh V nhưng không đánh được nên bỏ về. Sau khi thấy các đối tượng đánh nhau bỏ đi hết, bà L ra quét dọn các mảnh vỡ của ly thủy tinh và bỏ xuống Kênh 3/2 ở trước quán. Trương Minh V được người thân đưa đi Trung tâm y tế huyện T để điều trị từ ngày 26/6/2018 đến ngày 29/6/2018 thì xuất viện. Ngày 04/8/2018, V làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và xử lý hình sự đối với Thạch K về tội “Cố ý gây thương tích”. (bút lục 01-08; 18; 53-78).

Căn cứ vào bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số: 92/TgT ngày 18/7/2018 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Trà Vinh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Trương Minh V là 12% (mười hai phần trăm). (bút lục 15-17).

Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Do cái ly thủy tinh bị vỡ làm nhiều mảnh không xác định được kích thước và hình dạng, chủ quán bà Huỳnh Thị Thu L đã quét dọn bỏ xuống Kênh 3/2 ở trước quán nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không thu giữ được và đã lập biên bản về việc không thu giữ được vật chứng. (bút lục 102).

- Đối với Thạch T, trước khi bị cáo Thạch K gây thương tích cho bị hại Trương Minh V, mặc dù T có hỏi K là “Nó nói chuyện láo quá đánh nó không” nhưng bị cáo K không có trả lời. T không có phân công vai trò cho K và cũng không có hành vi giúp sức, xúi giục K gây thương tích cho V, thương tích của V do một mình K gây ra. Do đó, hành vi của Thạch T không phải là đồng phạm với bị cáo Thạch K về tội Cố ý gây thương tích quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự, và hành vi Thạch T cầm nón bảo hiểm cùng với bị cáo K đuổi đánh V, nhưng không đánh được nên không có căn cứ xử lý T theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 58 /CT – VKS-HS, ngày 07 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố Thạch K về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay cũng như các biên bản hỏi cung bị can trong quá trình điều tra, bị cáo Thạch K khai nhận vào khoảng hơn 19 giờ ngày 26/6/2018 tại quán nước Bảo Minh thuộc ấp Chợ Dưới, xã Ph, huyện T, tỉnh Trà Vinh, trong lúc ngồi uống nước do hiểu lầm lời nói của bị hại Trương Minh V nên bị cáo tưởng Trương Minh V xem thường mình, vì vậy bị cáo đã cầm cái ly thủy tinh có quay cầm, chiều cao khoảng 10cm, miệng ly rộng khoảng 07 cm của chủ quán dùng để đựng nước bán cho khách, bị cáo ném vào người của bị hại V trúng vào trán của bị hại V 01 cái gây thương tích, nay bị cáo biết lỗi đã ăn năn hối hận và bị cáo đã tự nguyện khắc phục cho bị hại V xong với số tiền bằng 6.000.000 đ, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại anh Trương Minh V khai sau khi bị thương tích đã nằm điều trị tại bệnh viện đa khoa huyện T vào lúc 21 giờ ngày 26/6/2018 đến 16 giờ ngày 29/6/2018 có bản kê chi phí điều trị tổng cộng là 5.778.000 đ và bị hại đã nhận xong tiền khắc phục hậu quả của bị cáo bằng 6.000.000 đ, bị hại không có yêu cầu bổ sung về trách nhiệm dân sự, về trách nhiệm hình sự bị hại xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đã làm đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Huỳnh Thị Thu L là chủ quán nước Bảo Minh khai sau khi sự việc xảy ra tại quán của chị và chị bị thiệt hại một cái ly thủy tinh như đã nêu trên, chị không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho chị và đã làm đơn xin xét xử vắng mặt. Đối với anh Huỳnh Thanh S là người trực tiếp đi nuôi anh Trương Minh V tại bệnh viện đa khoa huyện T từ lúc anh V nhập viện cho đến lúc ra viện nhưng anh không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường ngày công lao động cho anh và đã làm đơn xin xét xử vắng mặt.

Vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, phát biểu quan điểm luận tội, phân tích đánh giá tình tiết, tính chất mức độ nguy hiểm, nhân thân bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thạch K phạm tội “Cố ý gây thương tích”, đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Thạch K từ 02 năm đến 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm; về trách nhiệm dân sự bị cáo đã khắc phục xong số tiền 6.000.000 đ và bị hại không có yêu cầu, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên không xem xét, về vật chứng một cái ly thủy tinh đã bị vỡ làm nhiều mảnh cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T không thu hồi được nên không xem xét, về án phí hình sự sơ thẩm, áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí cho bị cáo, vì bị cáo là người dân tộc sống ở xã có điều kiện kinh tế khó khăn.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Thạch K cho rằng Cơ quan cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện T khởi tố, truy tố bị cáo về tội danh cố ý gây thương tích quy định tại khoản 2 Điều 134 BLHS là đúng pháp luật, việc bị cáo Thạch K phạm tội là do thiếu hiểu biết về pháp luật, nhất thời phạm tội, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân bị cáo tốt, không có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện khắc phục xong hậu quả cho bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, đây là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, vì vậy tôi đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS BLHS cho bị cáo được hưởng án treo, về trách nhiệm dân sự, bị cáo đã khắc phục cho bị hại xong; về án phí do bị cáo là người dân tộc sống ở xã đặt biệt khó khăn đề nghị HĐXX xem

xét miễn án phí cho bị cáo theo Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Thạch K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố, cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như tang vật chứng, biên bản ghi lời khai người chứng, biên bản hỏi cung bị can, bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 92/TgT ngày 18/7/2018 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Trà Vinh, sơ đồ hiện trường xảy ra vụ án có đủ cơ sở kết luận bị cáo Thạch K dùng cái ly thủy tinh có chiều cao khoảng 10cm, miệng ly rộng khoảng 07 cm ném vào người của bị hại V trúng vào trán và ngón tay phải của bị hại gây thương tích chung là 12%. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Thạch K về tội “*Cố ý gây thương tích*” với tình tiết định khung theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

Tội phạm do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, bởi không chỉ trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn trực tiếp gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, chỉ vì những chuyện nhỏ nhặt mà bị cáo có những hành động hoàn toàn trái với pháp luật làm cho bị hại phải chịu đau đớn về thể chất và giảm sút một phần sức khỏe. Do đó, HĐXX xét thấy cần phải xử cho bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với hành vi vi phạm của bị cáo mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân bị cáo tốt, không có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện khắc phục xong hậu quả cho bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, đây là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo qui định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS

[3] Xét quan điểm bào chữa của vị trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Thạch K đề nghị HĐXX xem xét quyết định hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo. HĐXX xét thấy lời đề nghị của vị trợ giúp pháp lý đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với pháp luật nên chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trương Minh V đã nhận xong số tiền khắc phục của bị cáo là 6.000.000 đ và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Huỳnh Thị Thu L và anh Huỳnh Thnh S không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên HĐXX không xem xét.

[5] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T không thu được vật chứng do người liên quan bà Thu L đã nhặt và liệng bỏ xuống kênh 3/2 nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Thạch K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Thạch K 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Thạch K cho UBND xã Ph, huyện T, tỉnh Trà vinh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trương Minh V đã nhận xong số tiền khắc phục của bị cáo là 6.000.000 đ và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Huỳnh Thị Thu L và anh Huỳnh Thnh S không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên HĐXX không xem xét.

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T không thu được vật chứng do người liên quan bà Thu L đã nhặt và liệng bỏ xuống kênh 3/2 nên HĐXX không xem xét.

Về án phí: Áp dụng điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự cho bị cáo Thạch K vì bị cáo là người dân tộc sống ở xã đặc biệt khó khăn.

Án xử sơ thẩm báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TA tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- VKSND huyện T;
- CA huyện;
- Chi Cục THA huyện T;
- UBND xã;
- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- Lưu.

Nguyễn Thị Hoài Thanh